

Số: 73/BC-HĐND

Cà Mau, ngày 18 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh Cà Mau trình kỳ họp thứ Chín HĐND tỉnh Cà Mau, khóa IX

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015; Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã chủ trì, phối hợp với các Ban HĐND tỉnh thẩm tra các báo cáo của UBND tỉnh về: tình hình thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển KT-XH trong 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019 (trên lĩnh vực thực thi pháp luật); công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác CCHC; kết quả công tác giải quyết KNTC; kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ Bảy HĐND tỉnh; các báo cáo của Viện trưởng VKSND, Chánh án TAND và Cục trưởng Cục THADS tỉnh trình kỳ họp thứ Chín HĐND tỉnh. Sau đây là kết quả thẩm tra của Ban:

I. CÁC BÁO CÁO CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

1. Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển KT-XH 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019 (trên lĩnh vực thực thi pháp luật)

Ban Pháp chế cơ bản nhất trí với nội dung Báo cáo và đánh giá của UBND tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH 6 tháng đầu năm. Theo báo cáo, trong 6 tháng đầu năm, công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ trên các lĩnh vực được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo, điều hành kịp thời, chủ động, linh hoạt và đạt nhiều kết quả quan trọng. KT-XH của tỉnh tiếp tục có chuyển biến tích cực; an ninh chính trị ổn định, trật tự ATXH được đảm bảo. Bên cạnh những kết quả đạt được, trong việc thực thi pháp luật vẫn còn những khó khăn, hạn chế cần được quan tâm chỉ đạo khắc phục và thực hiện tốt hơn, Ban Pháp chế xin nêu một số vấn đề đáng chú ý như sau:

- *Việc chấp hành pháp luật về xử phạt VPHC trong lĩnh vực đất đai và xây dựng từng lúc, từng nơi chưa nghiêm túc.* Qua giám sát chuyên đề của Ban Pháp chế đầu năm 2019 cho thấy VPHC trên lĩnh vực này còn xảy ra ở nhiều nơi; công tác quản lý hành chính nhà nước của các cấp các ngành từng lúc chưa chặt chẽ; chính quyền địa phương một số nơi chưa theo dõi, quản lý chặt địa bàn, chưa kịp thời phát hiện, xử lý đối với các hành vi vi phạm. Khi phát hiện vi phạm chưa kịp thời xử lý theo quy định, cá biệt có một số trường hợp mặc dù được phát hiện, nhưng không xử lý đến nơi đến chốn; một số trường hợp có lập biên bản xử phạt VPHC nhưng không áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc khôi phục lại tình

trạng ban đầu mà “làm ngõ” để các tổ chức, cá nhân tiếp tục xây dựng, hoàn chỉnh công trình. Tình trạng lấn chiếm đất công (nhất là đất bảo lưu ven sông, hành lang an toàn đường bộ, đất quy hoạch khu, cụm công nghiệp...) xảy ra ở một số nơi nhưng chưa có giải pháp xử lý dứt điểm dẫn đến phát sinh tranh chấp, khiếu kiện, làm cho tình hình càng thêm phức tạp, tạo ra tiền lệ, gây dư luận không tốt trong nhân dân. Một số vụ việc kéo dài qua nhiều năm chưa thi hành xong quyết định xử phạt VPHC, chưa áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả, nhưng một số ngành, địa phương thiếu các giải pháp cụ thể để thực hiện.

Việc triển khai thi hành các quyết định xử phạt VPHC chưa được thực hiện tốt. Một số cơ quan, đơn vị, địa phương được giao triển khai, thi hành quyết định xử phạt VPHC chưa có biện pháp xử lý đối với trường hợp đối tượng vi phạm không chấp hành quyết định, cũng không lập các thủ tục cần thiết tiếp theo để xử lý theo quy định. Các quyết định xử phạt VPHC chưa thi hành phải thực hiện cưỡng chế theo quy định, nhưng hầu hết đều chưa ban hành quyết định cưỡng chế, một phần là do cơ quan tham mưu chưa làm tốt chức năng, người có thẩm quyền chưa mạnh dạn, thiếu cương quyết trong việc cưỡng chế thi hành các quyết định.

- *Việc quản lý và thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất sau khi được phê duyệt chưa tốt.* Tình trạng vi phạm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trong giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất còn nhiều. Hiện nay một số nơi chưa có Đồ án quy hoạch chi tiết về xây dựng, có nơi mặc dù đã có nhưng việc công khai quy hoạch chưa kịp thời nên trong quản lý của chính quyền địa phương gặp khó khăn. Mặt khác, một số địa phương chưa làm tốt công tác dự báo tình hình để kịp thời điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, bổ sung kế hoạch sử dụng đất hàng năm, dẫn đến việc khi người dân khi có nhu cầu về đất ở, nhà ở thì không được chuyển mục đích sử dụng đất, không được cấp giấy phép xây dựng.

- *Công tác quản lý nhà nước theo pháp luật ở một số lĩnh vực* mặc dù được UBND tỉnh chỉ đạo, thực hiện khá tốt, nhưng tính hiệu quả và hiệu lực trong thực thi pháp luật từng lúc, từng nơi chưa đáp ứng yêu cầu. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chưa sâu, chưa hiệu quả; phổ biến chính sách, pháp luật đến tận người dân chưa nhiều. Công tác quy hoạch phát triển đô thị, quản lý trật tự xây dựng chưa được quan tâm đúng mức. Vấn đề ô nhiễm môi trường vẫn đang còn nhức nhối. Ở một số nơi ô nhiễm môi trường có xu hướng tăng, chưa được kiểm soát, đặc biệt là các khu công nghiệp, khu dân cư ven sông, rạch. Công tác quản lý các hoạt động sên vét ao, đầm nuôi trồng thủy sản một số nơi chưa hiệu quả. Vẫn còn có trường hợp sên vét, xả chất bẩn trực tiếp ra môi trường không qua xử lý, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến chất lượng nguồn nước. Công tác thanh tra, kiểm tra được quan tâm nhưng việc phát hiện vi phạm có lúc có nơi chưa kịp thời và xử lý chưa nghiêm.

2. Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019

Trong 6 tháng đầu năm, công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và đảm bảo trật tự ATXH được các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương trong tỉnh tập trung chỉ đạo thường xuyên, liên tục và đạt nhiều kết quả quan trọng.

Ngành Công an đã tập trung quyết liệt các biện pháp phòng ngừa, điều tra, xử lý tội phạm; mở nhiều đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, triệt xóa TNXH... An ninh chính trị và trật tự ATXH cơ bản duy trì ổn định.

Mặc dù tình hình tội phạm, vi phạm về trật tự xã hội (TTXH) và TNXH được kiềm chế, giảm so với cùng kỳ, nhưng tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật từng lúc, từng nơi còn diễn biến phức tạp. Một số tội chiếm tỷ lệ cao trong cơ cấu tội phạm như: trộm cắp tài sản chiếm 36,01% (trong đó ở địa bàn nông thôn chiếm 61,7%); cố ý gây thương tích chiếm 26,44%. Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi mặc dù giảm nhưng xảy ra một số vụ tính chất phức tạp, vi phạm đạo đức xã hội nghiêm trọng, được dư luận rất quan tâm¹; đáng lo ngại hiện nay là tội phạm và vi phạm về ma túy có xu hướng tăng và lan rộng đến nhiều địa bàn (đến nay đã có 90/101 xã, phường, thị trấn có ma túy); tình hình mua bán, sử dụng ma túy tổng hợp trong các nhà nghỉ, khách sạn, quán bar, cơ sở karaoke... còn diễn biến phức tạp²; tình hình “tín dụng đen” chưa giảm; tội phạm đánh bạc, tổ chức đánh bạc tăng³; tội phạm xâm phạm an toàn giao thông chưa giảm⁴; TNXH tuy có giảm nhưng tình hình còn tiềm ẩn phức tạp... Qua đó cho thấy, công tác quản lý nhà nước về ANTT, cũng như hiệu quả đấu tranh, phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật có mặt còn hạn chế; việc tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phòng ngừa, đấu tranh, tố giác tội phạm ở một số nơi chưa hiệu quả, chưa khơi dậy được phong trào toàn dân tham gia đấu tranh, tố giác tội phạm và TNXH.

Ban Pháp chế cơ bản nhất trí với phương hướng trọng tâm 6 tháng cuối năm UBND tỉnh đã đề ra. Để công tác này đạt hiệu quả tốt hơn trong thời gian tới, Ban kiến nghị UBND tỉnh tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác dự báo, nắm tình hình, quản lý địa bàn, quản lý đối tượng chặt chẽ để chủ động, kịp thời đấu tranh, triệt phá; đẩy mạnh công tác ngăn chặn, phát hiện và xử lý tội phạm, đặc biệt là tội phạm và vi phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng hiện nay. Tiếp tục triển khai các biện pháp đảm bảo trật tự ATGT trên địa bàn tỉnh. Cần có giải pháp thực hiện công tác PBGDPL đi vào chiều sâu đến từng nhóm đối tượng, địa bàn góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân; đồng thời nâng cao nhận thức và sự đồng thuận, quyết tâm của toàn xã hội đối với công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật, đảm bảo trật tự ATXH, góp phần thực hiện công tác này đạt hiệu quả ngày càng cao hơn.

3. Báo cáo tình hình, kết quả công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019

Công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) trong thời gian qua tiếp tục được quan tâm đẩy mạnh và đạt nhiều kết quả. Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật được chú trọng; nhận thức về PCTN của CBCCVC và nhân dân được nâng lên; việc kê khai tài sản, thu nhập ngày càng được chú trọng và chặt chẽ hơn;

¹ Như: xảy ra vụ ông ngoại hiếp dâm cháu ruột của mình; vụ thầy giáo trường THCS ở Thới Bình dâm ô nhiều lần với các học sinh nữ trong lúc dạy thêm...

² Tội phạm ma túy khởi tố 50 vụ, 65 bị can; nhiều hơn so cùng kỳ 15 vụ, 24 bị can; vi phạm hành chính về ma túy phát hiện 794 vụ, 1.080 người, nhiều hơn 569 vụ, 423 người.

³ Tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc: Khởi tố 19 vụ, 66 bị can, nhiều hơn 18 bị can (tăng 37,5%).

⁴ Tội phạm xâm phạm ATGT: Khởi tố 28 vụ, 27 bị can, so cùng kỳ tăng 02 vụ, 02 bị can (tăng 08%).

công tác CCHC được đẩy mạnh đã tác động tích cực đến công tác PCTN; qua công tác thanh tra, kiểm tra trong 6 tháng đầu năm phát hiện một trường hợp có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực đã chuyển cơ quan điều tra xử lý theo quy định.

Bên cạnh đó, tình hình tham nhũng vẫn còn diễn biến phức tạp, chủ yếu tập trung ở các lĩnh vực như: đầu tư xây dựng; quản lý đất đai; giải phóng mặt bằng; quản lý, sử dụng tài sản công và chính sách người có công... Trách nhiệm của một số người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong triển khai thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng chưa tốt; ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của một số cán bộ, công chức chưa cao. Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập vẫn còn mang tính hình thức, việc kiểm tra, xác minh, kiểm chứng tính chính xác và trung thực của mỗi bản kê khai ở các đơn vị còn hạn chế; thu nhập ngoài lương của CBCCVN còn khá phổ biến, nhưng chưa có cơ chế kiểm soát hiệu quả; một số cá nhân kê khai tài sản, thu nhập biến động, nhưng không giải thích rõ nguồn gốc, từ đó tạo dư luận không tốt... Những hạn chế này diễn ra trong thời gian dài, nhưng chưa có giải pháp chấn chỉnh hiệu quả.

Ban Pháp chế nhất trí với phương hướng nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm UBND tỉnh đã đề ra. Trong đó cần chú trọng nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác PCTN; thực hiện các giải pháp phòng ngừa là chính để góp phần ngăn chặn các hành vi vi phạm. Bên cạnh đó UBND tỉnh cần quan tâm chỉ đạo thực hiện việc kiểm tra, xác minh, kiểm chứng tính chính xác và trung thực trong kê khai tài sản; xử lý nghiêm đối với những trường hợp kê khai tài sản không trung thực, không giải thích rõ nguồn gốc của tài sản, thu nhập.

4. Báo cáo tình hình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm và một số nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2019

Ban nhất trí cao với đánh giá của UBND tỉnh về tình hình và kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) trong 6 tháng đầu năm. Trong thời gian qua, bằng nhiều giải pháp được chỉ đạo, triển khai thực hiện trong thời gian qua đã tiết kiệm cho ngân sách hàng trăm tỷ đồng⁵; công tác THTK, CLP đã đạt được những kết quả tích cực.

Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng lãng phí xảy ra ở nhiều nơi, trên nhiều lĩnh vực. Việc chỉ đạo, điều hành một số cơ quan, tổ chức, đơn vị còn chưa nghiêm túc, thiếu kiên quyết, thậm chí có nơi chưa nắm rõ các quy định trong quản lý, điều hành kinh phí, dẫn đến tình trạng chi nhân sách nhà nước không đúng tiêu chuẩn, định mức; thanh quyết toán không hợp lý, hợp lệ vẫn còn diễn ra. Việc quản lý, sử dụng đất công vẫn còn nhiều hạn chế, một số trường hợp nhà nước giao đất, cho thuê đất thực hiện quy trình thủ tục chưa chặt chẽ, sử dụng đất đai không đúng mục đích, lãng phí tài nguyên đất đai, lãng phí tài nguyên nước vẫn còn xảy ra; tình trạng khai thác lâm sản, nguồn lợi thủy sản, khai thác đất mặt, khoáng sản trái phép diễn ra nhưng việc phát hiện, xử lý còn chậm. Một số trụ sở cơ quan di dời nơi khác đã nhiều năm nhưng chậm xử lý; một số đơn vị sự nghiệp công lập chậm thực hiện cổ phần hóa theo kế hoạch, kéo dài thời gian thực hiện, chậm xử lý tài sản dẫn

⁵ Tiết kiệm 10% chi hoạt động thường xuyên 114,58 tỷ đồng; tiết kiệm chi quản lý hành chính 11,35 tỷ đồng; đề án xe công giảm số người và đầu xe, tiết kiệm cho ngân sách...

đến lãng phí, có khả năng gây thất thoát tài sản của nhà nước. Việc thanh lý xe công còn chậm, kéo dài dẫn đến hư hỏng, giảm giá trị, gây thất thoát, lãng phí.

Ban Pháp chế nhận thấy, UBND tỉnh đề ra phương hướng, nhiệm vụ THTK, CLP trong 6 tháng cuối năm khá toàn diện trên các mặt công tác cần tập trung thực hiện. Ban đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, tăng cường thanh tra, kiểm tra; kịp thời phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm. Bên cạnh đó, đẩy nhanh tiến độ thực hiện tốt công phần hóa các đơn vị sự nghiệp công lập theo kế hoạch; thực hiện các giải pháp xử lý tài sản thoái vốn theo lộ trình đối với Công ty CP cấp thoát nước; sớm thực hiện sắp xếp Công ty TNHH MTV lâm nghiệp U Minh Hạ và Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Ngọc Hiến; sớm xử lý, thanh lý tài sản công không còn nhu cầu sử dụng, nhất là xử lý xe công và quản lý sử dụng trụ sở cơ quan, các điểm trường học hiện không còn sử dụng.

5. Báo cáo kết quả thực hiện CCHC 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019

Ban Pháp chế HĐND tỉnh nhận thấy, trong 6 tháng đầu năm nhiệm vụ CCHC tiếp tục được các cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm thực hiện và đạt nhiều kết quả quan trọng. Công tác kiện toàn, sắp xếp tổ chức, bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả được đặc biệt chú trọng và triển khai tích cực⁶. Công tác cải cách tài chính công được quan tâm chỉ đạo thực hiện⁷. Cơ chế “Một cửa, một cửa liên thông” được duy trì có hiệu quả. Thủ tục hành chính (TTHC) tiếp tục được rà soát, kiểm soát và cắt giảm; TTHC mới ban hành đều được cắt giảm ít nhất 10% thời gian giải quyết so với quy định. Chỉ số PCI và PAPI năm 2018 đều có cải thiện tốt. Việc ứng dụng Zalo vào giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh góp phần tạo thuận lợi hơn cho người dân và doanh nghiệp khi tham gia thực hiện các TTHC.

Tuy nhiên, việc chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện của một số cơ quan, đơn vị chưa tốt; sự phối hợp công tác giữa các cấp, các ngành hiệu quả từng lúc chưa cao. Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ CCHC còn chậm, chưa mang lại kết quả như mong đợi. Tiến độ ban hành văn bản QPPL còn chậm và chất lượng một số văn bản chưa cao; việc giải quyết hồ sơ của cá nhân, tổ chức trễ hẹn còn xảy ra. Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị thiếu kiểm tra, đôn đốc, chậm xử lý khắc phục những hạn chế; công tác giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân từng lúc chưa quyết liệt; trình độ, kỹ năng và thái độ phục vụ của một số CBCCVC còn hạn chế. Việc đối thoại với người dân và doanh nghiệp về TTHC được các sở, ngành tỉnh thực hiện khá tốt nhưng còn bị động về thời gian, một số cuộc chưa được tổ chức tốt, chất lượng đạt chưa cao.

Ban Pháp chế nhất trí với phương hướng trọng tâm 6 tháng cuối năm UBND tỉnh đã đề ra. Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt hơn nhiệm vụ CCHC, trong đó tăng cường chỉ đạo kiện toàn Công dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; khắc

⁶ Thực hiện sắp xếp các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc của 06 đơn vị; hiện đang xây dựng đề án sắp xếp, sáp nhập các cơ quan chuyên môn của tỉnh theo chủ trương của Tỉnh ủy...

⁷ Phê duyệt phương án tự chủ tài chính 03 đơn vị sự nghiệp công lập gồm: Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng (mức độ tự chủ 111%), Trung tâm Thông tin và ứng dụng KH-CN (tự chủ 20%); Trung tâm phân tích, kiểm nghiệm (tự chủ 10,58%)...

phục những khó khăn, hạn chế trong xây dựng, hoàn thiện thể chế, trong tổ chức đối thoại, cắt giảm thời gian giải quyết TTHC; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong các cơ quan hành chính; tiếp tục xác định: Một cửa điện tử là bước đột phá trong cải cách TTHC của tinh hướng tới một nền hành chính Nhà nước văn minh, hiện đại. Một số giải pháp cần quan tâm là: tăng cường đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra thủ trưởng các sở, ngành tỉnh trong việc nâng cao chất lượng tham mưu, ban hành văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh; tập trung sắp xếp tổ chức, bộ máy các cơ quan, hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu quả; thực hiện nghiêm túc, đúng thực chất việc đánh giá, phân loại công chức, viên chức; phân công, bố trí đúng Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ của CBCS. Bên cạnh đó cần kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm để tổ chức tốt hơn việc đối thoại với người dân và doanh nghiệp về TTHC.

6. Báo cáo kết quả công tác giải quyết KNTC 6 tháng đầu năm 2019

Ban Pháp chế cơ bản nhất trí với Báo cáo đánh giá của UBND tỉnh về kết quả công tác tiếp công dân và giải quyết KNTC trong 6 tháng đầu năm. Công tác này trong thời gian qua tiếp tục được các ngành, các cấp quan tâm thực hiện đạt nhiều kết quả. Tình hình KNTC trong kỳ có chiều hướng giảm; công tác tiếp công dân được quan tâm; những vụ khiếu nại, tố cáo mới phát sinh được xem xét giải quyết kịp thời, không để diễn biến phức tạp; những vụ việc tồn đọng, kéo dài được tập trung giải quyết. Hội đồng tư vấn giải quyết KNTC cấp tỉnh, cấp huyện hoạt động tích cực, đã tổ chức nhiều cuộc họp xem xét, tư vấn giải quyết nhiều vụ việc tồn đọng, phức tạp. Các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt hơn việc xây dựng, triển khai kế hoạch, bố trí lịch và thực hiện tiếp công dân của Chủ tịch UBND các cấp và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị theo quy định. Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật, giải thích, hướng dẫn cho người dân được chú trọng.

Mặc dù tình hình KNTC trong 6 tháng đầu năm có giảm, nhưng số đoàn đông người tăng hơn so với cùng kỳ⁸ (đa số là các vụ việc cũ, đã có quyết định giải quyết nhưng một số người khiếu nại không đồng tình). ... Công tác tiếp công dân ở một số nơi chưa được thực hiện nghiêm túc; ở một số cơ quan, đơn vị người đứng đầu chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm tiếp công dân theo quy định; chưa gắn công tác tiếp công dân với giải quyết KNTC. Một số vụ việc kéo dài nhiều năm nhưng chưa được giải quyết dứt điểm, trong đó có một số vụ việc đã được cơ quan chức năng đã thông báo chấm dứt việc thụ lý, giải quyết nhưng người dân vẫn tiếp tục gửi đơn, làm cho tình hình KNTC ngày càng phức tạp hơn. Bên cạnh đó, công tác giải quyết KNTC ở một số nơi chưa được sự quan tâm đúng mức; có nơi chỉ chú trọng đến việc giải quyết hết thẩm quyền mà chưa quan tâm đến giải quyết dứt điểm vụ việc. Công tác hòa giải ở cơ sở còn hạn chế⁹. Năng lực, trình độ, tinh thần trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức phụ trách công tác giải quyết KNTC chưa đáp ứng yêu cầu. Việc tổ chức thi hành các quyết định giải quyết

⁸ Trong 6 tháng đầu năm có 23 đoàn đông người, tăng 08 đoàn so cùng kỳ.

⁹ Có trường hợp UBND cấp xã từ chối không tiếp nhận, thụ lý đơn yêu cầu của người dân về tranh chấp đất đai mà không có lý do. Đương sự gửi đơn khởi kiện đến Tòa án thì được trả đơn với lý do UBND cấp xã chưa tổ chức hòa giải nên không đủ điều kiện thụ lý theo quy định.

kiểu nại còn chậm, trong đó có một số quyết định kéo dài nhiều năm vẫn chưa thực hiện.

Theo dự báo của UBND tỉnh, trong 6 tháng cuối năm 2019 tình hình KNTC có chiều hướng tăng nhưng không nhiều. Ban Pháp chế nhận thấy tình hình KNTC vẫn còn diễn biến khá phức tạp, nhất là một số vụ việc còn khiếu kiện đông người đã qua; tỉnh đã tập trung giải quyết, có những vụ đã thông báo chấm dứt nhưng người dân vẫn còn khiếu nại, yêu cầu kéo dài¹⁰. Ban đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo và thủ trưởng các ngành, các cấp tiếp tục nâng cao hơn nữa trách nhiệm trong công tác giải quyết KNTC; tập trung giải quyết dứt điểm những vụ việc tồn đọng, kéo dài, hạn chế KNTC đông người, vượt cấp. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác hòa giải cơ sở để giải quyết tốt các vụ việc ngay từ khi mới phát sinh. Tập trung chỉ đạo, tổ chức thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại và kết luận tố cáo đã có hiệu lực pháp luật. Bên cạnh đó, chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai; thực hiện chặt chẽ, công khai, đúng quy định các quy trình, thủ tục trong việc thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng, để góp phần hạn chế KNTC phát sinh.

7. Báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ Bảy HĐND tỉnh

Ban Pháp chế nhận thấy, trong thời gian qua UBND tỉnh đã tích cực chỉ đạo thực hiện các kiến nghị của cử tri, đạt nhiều kết quả quan trọng, từng bước đáp ứng những yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của cử tri. Mặc dù với sự quyết tâm cao của UBND tỉnh và các ngành các cấp, nhưng do nguồn ngân sách của tỉnh còn nhiều khó khăn, nên một số kiến nghị của cử tri về đầu tư xây dựng các công trình như: cầu, đường giao thông, đầu tư khu tái định cư cho các hộ dân khu vực cửa biển... chưa thể thực hiện ngay được, mà cần phải có lộ trình đầu tư phù hợp.

Bên cạnh những mặt làm được và những khó khăn như đã nêu, qua công tác giám sát của HĐND tỉnh, Ban Pháp chế nhận thấy còn một số kiến nghị thực hiện chậm, trong đó có nguyên nhân thuộc về trách nhiệm quản lý nhà nước của các ngành, các cấp, cụ thể như: Việc thực hiện các biện pháp giảm thiểu tình trạng ô nhiễm môi trường, nhất là môi trường nước ở các khu công nghiệp diễn ra trong thời gian dài nhưng chưa có giải pháp khắc phục, ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống, gây bức xúc trong nhân dân. Việc tháo gỡ khó khăn, thực hiện giao đất sản xuất cho hộ gia đình cá nhân theo Nghị định 181/2014/NĐ-CP trên địa bàn xã Viên An Đông, huyện Ngọc Hiển; việc xử lý vi phạm cát nhà trái phép trên đường Nguyễn Mai và việc lấn chiếm đất công tại hăng nước mắm Vĩnh Hương trên địa bàn phường 8 còn chậm... Bên cạnh đó, một số kiến nghị của cử tri mặc dù UBND tỉnh chỉ đạo thường xuyên nhưng kết quả thực hiện chưa tốt, cụ thể như: chưa đảm bảo cảnh quan, cây xanh cho khu vực Trung tâm Hội nghị và Quảng trường; vẫn còn tình trạng rác thải vứt bừa bãi, cỏ dại mọc nhiều nơi, ngập úng cục bộ trên địa bàn thành phố Cà Mau.

¹⁰ Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của Tổ công tác kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài được thành lập theo Quyết định số 669/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của Chủ tịch UBND Cà Mau còn khá chậm.

Ban Pháp chế đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt các kiến nghị của cử tri; thường xuyên kiểm tra, nắm tình hình thực hiện để kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, yếu kém; đẩy nhanh tiến độ giải quyết và báo cáo kết quả về Thường trực HĐND tỉnh để giám sát và báo cáo với cử tri theo quy định.

II. BÁO CÁO CỦA VIỆN TRƯỞNG VKSND, CHÁNH ÁN TAND VÀ CỤC TRƯỞNG CỤC THADS TỈNH

1. Báo cáo của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

Qua giám sát cho thấy, kết quả công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp của VKS hai cấp trong kỳ đạt khá tốt. Công tác kiểm sát việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn đã được nâng cao trách nhiệm, thận trọng trong việc phê chuẩn các quyết định áp dụng... đúng pháp luật nên số người bị bắt, tạm giữ đã chuyển khởi tố hình sự đạt 100%, cao hơn cùng kỳ 1%. Việc khởi tố, điều tra, truy tố được thực hiện cơ bản kịp thời, đúng quy định; truy tố đảm bảo đúng thời hạn, đúng tội danh, không để xảy ra oan sai và bỏ lọt tội phạm¹¹. Một số vụ án trọng điểm, phức tạp được dư luận quan tâm đã được khởi tố, điều tra, truy tố và đưa ra xét xử nhanh. Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự, hành chính, kinh doanh thương mại được tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng nghiên cứu hồ sơ, tham gia đầy đủ và thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm của KSV tại các phiên tòa...¹². Công tác kiểm sát việc chấp hành pháp luật trong tạm giữ, tạm giam và THA phạt tù và THADS được thực hiện tốt¹³.

Tuy nhiên, công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp của VKS hai cấp cũng còn một số hạn chế như: Án trả điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng tăng 0,9%¹⁴; một vài vụ án giải quyết còn chậm, chất lượng kháng nghị còn thấp¹⁵. Đã giải quyết xong 03 trường hợp án oan sai (của năm trước chuyển sang) nhưng trách nhiệm hoàn trả lại ngân sách Nhà nước của CBCC sau khi bồi thường oan sai chậm được thực hiện. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành ở một số đơn vị VKS chưa tốt; năng lực, trình độ, trách nhiệm của một số Kiểm sát viên còn hạn chế, chưa chịu khó nghiên cứu, nắm vững các quy định của pháp luật để nhận diện các vi phạm; quan hệ phối hợp công tác giữa VKS với các cơ quan tư pháp từng lúc từng nơi chưa chặt chẽ, kịp thời dẫn đến chậm tiến độ giải quyết vụ án.

Trong thời gian tới đề nghị Viện trưởng VKSND tỉnh tiếp tục quan tâm, chỉ đạo sâu sát hơn, có biện pháp khắc phục hạn chế nêu trên để nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp. Tăng cường công tác phối

¹¹ Trong 6 tháng đầu năm đã thụ lý án kết thúc điều tra 436 vụ/617 bị can; đã giải 411 vụ/565 bị can, đạt 94,3% về số vụ, 91,6% về số bị can; đã ra quyết định truy tố 409/ vụ/562 bị can.

¹² Cử KSV tham gia 800 phiên tòa và 341 phiên họp quyết định áp dụng các biện pháp xử lý tại Tòa; qua kiểm sát đã kháng nghị 27 bản án theo thủ tục phúc thẩm, Tòa án xét xử chấp nhận 06/09 kháng nghị phúc thẩm, đạt 66,5%; đã ban hành 07 kiến nghị đến Tòa yêu cầu khắc phục các vi phạm...

¹³ Trực tiếp xác minh 134 việc chưa có điều kiện thi hành; kiểm sát cưỡng chế, kê biên, tiêu hủy tang vật, định giá tài sản 232 việc; ban hành 11 kiến nghị, 06 bản kết luận đến Cơ quan THADS yêu cầu khắc phục các vi phạm.

¹⁴ Trong đó, VKS trả cho cơ quan điều tra 12 vụ (tăng 5 vụ so cùng kỳ); Tòa án trả hồ sơ điều tra bổ sung và VKS chấp nhận 05 vụ. Có trường hợp Tòa án 03 lần trả hồ sơ cho VKS, vụ án kéo dài đến nay chưa giải quyết xong.

¹⁵ Trong kỳ VKS đã kháng nghị 27 bản án theo thủ tục phúc thẩm, Tòa án xét xử chấp nhận 06/09 kháng nghị, đạt 66,5%.

hợp và kiểm sát trong công tác phòng ngừa tội phạm và điều tra, xét xử các loại án; tổ chức rút kinh nghiệm về chuyên môn, nghiệp vụ để hạn chế thấp nhất số vụ việc phải trả hồ sơ giữa cơ quan Tòa án và VKS; kiểm sát chặt chẽ việc thi hành án hình sự, án dân sự; tăng cường kiểm sát công tác quản lý, giam, giữ, cải tạo, chấp hành án treo, cải tạo không giam giữ, giáo dục tại xã, phường, thị trấn... đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

2. Báo cáo của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh

Qua thẩm tra cho thấy, trong 6 tháng đầu năm 2019 lượng án TAND hai cấp thụ lý tăng khá cao, thụ lý tổng số 7.887 vụ, việc các loại (tăng 459 vụ việc so cùng kỳ). Nhìn chung, TAND hai cấp đã có nhiều cố gắng trong công tác xét xử; đã giải quyết 5.314 vụ, việc, đạt 67,38%. TAND hai cấp đã đưa ra xét xử kịp thời, nghiêm minh các vụ án hình sự, không để án quá hạn luật định; chất lượng giải quyết án cũng được nâng lên (tỷ lệ án bị hủy, án bị sửa do lỗi chủ quan giảm hơn so với cùng kỳ)¹⁶. Những vụ án nghiêm trọng, được dư luận xã hội quan tâm, các vụ án về tham nhũng được TAND hai cấp khẩn trương đưa ra xét xử. Trong giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân gia đình chú trọng đến công tác hòa giải để các đương sự thỏa thuận, hàn gắn. Công tác thi hành án hình sự, kiểm tra giám đốc án và tổ chức bộ máy được lãnh đạo ngành quan tâm chỉ đạo thực hiện đạt kết quả, góp phần đảm bảo hoạt động xét xử.

Tuy nhiên, do lượng án ngày càng tăng nên tỷ lệ giải quyết án đạt còn thấp (đạt 67,38%). Chất lượng xét xử tuy có chuyển biến nhưng vẫn chưa nhiều, số lượng án bị hủy, án bị sửa do lỗi chủ quan mặc dù tỷ lệ giảm nhưng số lượng vẫn còn nhiều¹⁷. Qua giám sát của HĐND cho thấy, vẫn còn xảy ra một số sai sót trong hoạt động xét xử như: chậm chuyển bản án, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định thi hành án hình sự cho cơ quan liên quan; một số CBCC chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, nhất là trong ứng xử, làm việc thiếu tận tình, còn gây phiền hà cho người dân; một số bản án tuyên chưa rõ ràng, chưa chặt chẽ về mặt chứng cứ, chưa đảm bảo về tố tụng, khi nhận định và ra phán quyết trong một số bản án còn chủ quan, thiếu tính thuyết phục, dẫn đến yêu cầu, khiếu nại bức xúc trong nhân dân, bị cấp giám đốc thẩm kháng nghị hủy án¹⁸. Mặt khác, công tác phối hợp với cơ quan có liên quan thiếu chặt chẽ; một số vụ việc phải trưng cầu giám định, thẩm định giá kéo dài thời gian do các đơn vị thực hiện chậm. Bên cạnh đó, về cơ sở vật chất, kinh phí chưa đảm bảo theo yêu cầu cải cách tư pháp¹⁹.

Ban Pháp chế đề nghị Chánh án TAND tỉnh có giải pháp chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xét xử các loại án đảm bảo thời gian, chất lượng; giảm thấp nhất tỷ lệ án bị

¹⁶ So với cùng kỳ án hủy do lỗi chủ quan giảm 0,02%, án sửa do lỗi chủ quan giảm 0,40%.

¹⁷ Án bị hủy chủ quan 22 vụ, chiếm 0,41% trên tổng số án giải quyết; án bị sửa chủ quan là 80 vụ, chiếm 1,51%.

¹⁸ Từ đầu năm 2019 đến nay Ban Pháp chế HĐND tỉnh Cà Mau đã nhận được kết quả kháng nghị theo trình tự GĐT đối với 02 vụ án do Tòa án 2 cấp tỉnh Cà Mau xét xử: vụ tranh chấp ranh giới bất động sản liền kề giữa ông Vương Chấn Êm và ông Tạ Lâm; vụ tranh chấp quyền sử dụng đất giữa ông Trần Việt Bình và ông Nguyễn Thanh Tuấn.

¹⁹ Hiện tại, trụ sở làm việc của Tòa án tỉnh và một số Tòa án cấp huyện chật hẹp, rất khó khăn trong việc bố trí phòng xét xử (nhất là mô hình phiên Tòa Gia đình và Người chưa thành niên), chưa đảm bảo theo quy định; việc lắp đặt hệ thống thiết bị phục vụ xét xử trực tuyến cho TAND tỉnh và các Tòa án cấp huyện còn chậm; hoạt động tổng đạt các văn bản, giấy tờ những tháng đầu năm gặp khó khăn do TAND tối cao chưa cấp kinh phí để ký hợp đồng với Văn phòng Thừa phát lại thực hiện theo qui định.

hủy, bị sửa do lỗi chủ quan; chú trọng nhiều hơn đến năng lực giải quyết án, nhất là loại án có liên quan đến đất đai. Tiếp tục quan tâm tăng cường củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy; quản lý chặt chẽ và tốt hơn đội ngũ thẩm phán và CBCS. Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của lãnh đạo các đơn vị đảm bảo thật sự hiệu quả, khoa học gắn với yêu cầu CCHC và cải cách tư pháp. Kiến nghị HĐND, UBND tỉnh xem xét, có chủ trương tạo điều kiện cho TAND tỉnh (được ghi nợ phần tiền sử dụng đất) để sớm triển khai xây dựng mới trụ sở làm việc theo kế hoạch; có giải pháp hỗ trợ về tài chính giúp cho ngành Tòa án hoạt động hiệu quả hơn.

3. Báo cáo của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh

Trong 6 tháng đầu năm 2019, tình hình thụ lý về việc và giá trị đều tăng khá cao: số việc thụ lý 17.080 việc, tăng 7,53% so cùng kỳ; về tiền thụ lý trên 3,87 tỷ đồng, tăng 207,19% so cùng kỳ. Các cơ quan THADS trong tỉnh đã có nhiều cố gắng giải quyết lượng vụ việc khá lớn (giải quyết 6.041/11.219 việc có điều kiện thi hành, bằng 53,85%). Tuy nhiên, kết quả giải quyết đạt còn thấp, nhất là về tiền đạt rất thấp (đã giải quyết xong 172 tỷ/2.583 tỷ đồng, bằng 6,67%). Số việc và tiền có điều kiện thi hành chuyển kỳ sau đều tăng cao so với cùng kỳ (tăng 11,5% về việc, tăng 222,38% về tiền). Số vụ việc chưa có điều kiện thi hành hiện nay rất lớn (5.409 việc), phần nhiều là án hình sự từ nhiều năm trước chuyển sang, người phải thi hành án đang chấp hành phạt tù, không còn tài sản, ra tù không có mặt ở địa phương, không rõ địa chỉ... nhưng thời gian qua chưa có giải pháp để xử lý đối với các loại việc này.

Trong xử lý tài sản để đảm bảo THA gặp không ít khó khăn, vướng mắc. Nhiều tài sản thế chấp để đảm bảo khoản vay các tổ chức tín dụng thẩm định không chính xác, chênh lệch quá xa với giá trị thực của tài sản, một số tài sản thế chấp chồng chéo... Việc bán đấu giá tài sản để THA gặp nhiều khó khăn, nhất là bất động sản dù đã tổ chức bán đấu giá nhiều lần nhưng không có người mua.... Cơ sở vật chất phục vụ cho THADS còn nhiều khó khăn nhất là kho vật chứng, trụ sở làm việc, phương tiện hoạt động của một số đơn vị chưa đáp ứng được yêu cầu.

Qua giám sát, thẩm tra, Ban Pháp chế cơ bản nhất trí với đánh giá của Cục THADS tỉnh về những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thi hành án. Lượng án tăng cao đang là một thách thức lớn cho cơ quan THADS. Tuy nhiên, cũng cần thẳng thắn nhìn nhận, những tồn tại, hạn chế trong công tác THADS thời gian qua còn có nguyên nhân từ vai trò, trách nhiệm chưa cao của một số cơ quan và cán bộ THADS. Việc chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo một số cơ quan THADS trong tỉnh chưa thật sự tập trung và quyết liệt; chưa làm tốt việc kiểm tra, xác minh, rà soát, phân loại án; chưa xác minh đầy đủ điều kiện thi hành án, chậm thi hành án...; quy trình xử lý hồ sơ còn sai sót về trình tự, thủ tục; trong tổ chức thi hành một số vụ việc chưa chặt chẽ dẫn đến bị KNTC... nhưng việc khắc phục những hạn chế thiếu sót đã qua còn chậm.

Ban Pháp chế cơ bản nhất trí với một số nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2019, đồng thời đề nghị Cục trưởng Cục THADS tỉnh tiếp tục có giải pháp quyết liệt để nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác THADS. Trong điều kiện thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế cần tiếp tục và tập trung


củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ, chấp hành viên. Phát huy có hiệu quả vai trò của Ban chỉ đạo THADS, tăng cường công tác phối hợp. Chủ động, tích cực trong rà soát, phân loại án, làm tốt công tác xác minh, phân loại án để kịp thời tổ chức thi hành; cần có giải pháp quyết liệt hơn để khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong hoạt động án. Kịp thời phản ánh, kiến nghị cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, trong đó cần nghiên cứu, đề xuất Tổng Cục THADS hướng xử lý đối với số vụ việc chưa có điều kiện thi hành từ nhiều năm trước chuyển sang; kiến nghị Chính phủ và Bộ Tư pháp có cơ chế, giải pháp phù hợp để xử lý, giải quyết lượng án liên quan đến khoản thu cho ngân sách nhà nước và tín dụng ngân hàng.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh, kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VKSND, TAND, Cục THADS tỉnh;
- VP HĐND tỉnh;
- Phòng Tổng hợp, Bộ phận CNTT;
- Lưu: VT.

TM. BAN PHÁP CHẾ
ĐẢNG NHÂN DÂN TRUNG NÔNG BAN



* Nguyễn Sơn Ca